

Lục Tinh Tân Văn

六省新聞

MỖI TUẦN RA HAI LẦN NGÀY THỨ NĂM VÀ NGÀY CHỨA NHỰT

Số: 564

NĂM THỨ MƯƠI HAI

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 06

13 Octobre 1918

9 tháng chín năm
Năm Mậu ngọ

DIRECTION ET ADMINISTRATION :

F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ

ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES

Le centimètre de hauteur sur 0.015 de largeur. Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.

BỘ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán nếu gởi tới đến Bùn-quần thì Bùn-quần sẽ gởi cho một cái bản để giá phân minh.

GIÁ BÁN

TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG

Một năm. 6 \$ 00
Sáu tháng. 3 \$ 50
Ba tháng. 2 \$ 00
Mỗi số. 0 \$ 06
Đổi chỗ ở. 0 \$ 20

ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA

Một năm. 20fr 00

PHÁP-QUỐC TOÀN THẮNG

(La France remporte la Victoire sur tous les Fronts)

ĐỒNG-MINH ĐẠI THẮNG

(Grande Victoire des Alliés)

TIN HAVAS

Áu-châu điện-báo

Tây chiến địa

Đức-tặc, bên phía nam thành Cambrai bị thời mặt trận 45 dặm ngạn. Đồng-chế Foch điều khiển trọn cả mặt binh Siegfried.

Phía bắc thành St-Quentin, binh Pháp chiếm đất Remaucourt; phía bắc thành Reims, binh Pháp thắng tới đất Suipe, chiếm Sainmasmes và Hauvine.

Binh Áng-lê chiếm đất Fresnoy.

Tin sau hết, báo rằng Đức-tặc đã rút binh bỏ đường trận Hindenburg, từ Vendhuile tới Nantouzelle, rồi đây ắt cũng bỏ thành Cambrai mà chạy.

Áng-lê đánh ép Đức-tặc miền Lecateau.

Đức-tặc thiếu Thân-công Pháo-thủ và thuốc đạn, vì binh Đồng-minh từ ấy những nay, đoạt của Đức-tặc bên Tây chiến địa hết một phần tư Pháo-thủ.

Phi-công Garros hạ tại?

Phi-công Garros biệt tích.

Muốn mau tọa hương thái bình,
hãy xuất tiền phóng trái
Muốn đuổi Đức-tặc ra khỏi đất
Pháp, hãy mau phóng trái

QUỐC TRÁI

(Emprunt national)

TẠI SAO PHẢI PHÓNG TRÁI

(Pourquoi devons-nous souscrire?)

Nếu tế-quần mà khuyến khích Đồng-bang mở lòng, xuất của Đồng-bang hội này, chẳng những vì ơn nghĩa Pháp-quốc, vì lợi riêng của Đồng-bang, vì tình ông Sarraut hết lòng chiếu cố mà thôi, mà cũng vì nhơn-quyền công-lý đó. Sao rằng vì nhơn-quyền công-lý?

Vì nhơn-quyền công-lý là vậy:

Đức tặc bội ước

Vua Đức-tặc là Guillaume II đã đoán thế cùng Belgique quy phục nhơn-quyền Tự-Do và Trung-Lập của Belgique đời đời; mà khi muốn xất giá Pháp-quốc, Đức-tặc lại dụng kế đã bỏ diệt quách, hỏi Belgique mượn đường; Belgique không cho, Đức-tặc ý binh quyền lớn, nhà-tráo đồng, phụ lời giao ước trong tờ hòa lập tại thành Londres năm 1881, điều thứ 7 và 25, đập Belgique ra như binh địa.

Đức-tặc đã thế giữ trọn các điều giao ước về can-qua, lập giữa hội Vạn-quốc công-dồng, mà khi Áu-châu nổi cơn khói lửa rồi, Đức-tặc không kể đến.

Dường ấy, Đức-tặc ý mình, phạm nhơn-quyền công-lý rồi, nên chư-quốc Đồng-minh mới ra binh trừ tăng khừ bạo; Đồng-bang lẽ nào chẳng biết quốc sao mà chẳng giúp sức cho nhà-nước Langsa diệt loài cường khưu.

Ấy vậy, Đồng-bang hãy rộng suy, đầu tí đầu nhiều cũng đem phóng trái mà giúp cho Pháp-quốc dụng chữ nhơn-quyền công-lý.

Lục-Tinh-Tân-Văn.

Tùy gia vô hữu, nhiên ít chẳng nài, hãy đem tiền phóng trái

Nha-phiên

(Lopium)

Kỳ báo qua rồi, Đồng-nghiệp Nông-cỏ-minh-dâm có luận về cuộc bán á-phiên đã làm cơn quí báo Công-luân kêu nài. Nông-cỏ xung tạ Công-luân và từ rằng Nông-cỏ lập ra yếu cầu nghề, nông nghiệp có trong xứ cho được mở mang tinh tấn mà thôi, người trừ các đều ấy thì chẳng phải việc của Nông-cỏ dám can dự tới cho lắm. Nền phải nhưng cho chur Đồng nghiệp ai noi tôn chỉ này nghị luận mà phụ ích cho Đồng-bào.

Lời Nông-cỏ riêng cùng Công-luân, gồm có can chi đến Lục-tinh-tân-văn, nhưng bởi cái ngại viết chầm khuy và kêu nài về mỗi lợi nha-phiên, mười mấy ngày trước còn trong qui-quan Công-luân; mười mấy ngày sau đây đã dời về Lục-tinh-tân-văn, nếu diêm nhiên e ra vô lẽ đi chăng? Vậy tôi xin đề lời cùng Đồng-cỏ.

Tôi chẳng vào đây mà cãi rằng Nông-Thương là tôn-chỉ của qui báo, S. C. M. Đ. theo như bản đề trước mặt; ấy là phận sự của Đồng-nghiệp, Đồng-nghiệp phải biết rõ và hiểu rõ hơn mọi người; tôi chỉ muốn vào đây mà luận phân đều hơn lẽ thiệt, như là mấy khoản của Đồng-nghiệp đã kêu Công-luân mà nhắc chứng việc trước, đáng mà tránh cho khỏi tệ xưa. Đồng-nghiệp đem cuộc đấu giá tựợu, người Annam đi làm không xong, giao cho Khách-trú cầm, hoặc bán đứt cho Khách-trú. v. v. Thật là điều tệ của ta phụ lòng Chánh-phủ đó, song chớ nên nghĩ cuộc bán á-phiên này như cuộc bán rượu kia vậy; không được, vì á-phiên không có giá; ai có thể đứng bán thì xin lần bài đứng bán mà thôi. Tôi chỉ sợ cho đồng-bang xin lần bài bán á-phiên, thiếu sức, cho Khách-trú lùn, hoặc lần vốn của Khách-trú đứng bán, hoặc tham lợi gấp lần bài để bán đứt lại cho Khách-trú, nên trong một số Công-luân, tôi có đề bài « Thả câu nước đục » mà ngừa chừng. Chẳng những tôi ngừa trước mà thôi, số Thương-chánh cũng toan định thể thức mà ngăn ngừa thời tệ ấy vậy. Thế thì, xin cáo lỗi cùng Đồng-nghiệp, cái tiếng nhắc chừng của Đồng-nghiệp đó rất mỏng: song chẳng phải là không on lợi cho đời, mà cũng chẳng phải là ý kiến hẹp.

Tóm lại có một khoản này, tôi xin hỏi học, Đồng-nghiệp mua phụ tinh. Đồng-nghiệp nói rằng:

« Huống chi nay, cuộc bán Á-phiên này Tê-báo nghe rõ ràng rằng: « Chánh-phủ cũng sẵn lòng định trước « đã lâu rồi. Qua đến đầu năm 1919 « tới đây, sẽ giao Á-phiên hết cho « người Annam, hoặc cho 2 phần « Annam, 1 phần khách-trú. Vậy thì « chúng ta đã có chỗ trông cậy on « nhân của Chánh-phủ chắc chắn « rồi: qui Đồng-nghiệp không phải « nhọc công kêu nài điều ấy nữa ».

Đạo bắt với nhau, tôi chẳng dốt gì đến đời Đồng-nghiệp nghe 5 đũa mà rõ ràng dữ vậy, tôi chỉ hỏi Đồng-nghiệp nghe Chánh-phủ sẵn lòng định trước đã lâu rồi là lời nào nên nói tháng nào, mà không thấy Đồng-nghiệp rao báo, đề đến ngày nay, Đồng-nghiệp nói định trước đã lâu rồi, chẳng cần phải nhọc công kêu nài điều ấy? Có phải thì Đồng-nghiệp nghe rõ ràng đã lâu rồi, nên Đồng-nghiệp chẳng chịu nhọc công lo lắng chẳng? Trách Đồng-nghiệp hiềm quá! Có phước hơn nói bạn Đồng-nghiệp mà nghe rõ ràng như vậy, sao chẳng rao giùm cho biết để các báo Langsa và Annam phải làm lục nhọc công vô ích.

Cũng trong một khoản, Đồng-nghiệp nói: « Qua đến đầu năm 1919 lời đây « sẽ giao Á-phiên hết cho người An- « nam, 1 phần cho khách-trú. Vậy thì « chúng ta đã có chỗ trông cậy on « nhân của Chánh-phủ chắc chắn « rồi. »

Chẳng hay Đồng-nghiệp lấy có nào mà nhắc dữ vậy?

Ái chà giao hết cho Annam, hoặc 2 phần Annam, 1 phần khách-trú? Định hỏi nài, xin Đồng-nghiệp vui lòng dạy bảo?

Tôi chỉ biết sự chia bài bán Á-phiên, 2 phần cho Annam, 1 phần cho khách-trú là lời ước nài của Công-luân, của tế bút đây, nào nghe hay là thấy có lợi định chi khác. Tôi có nài xin cho người Annam, lãnh tí nửa phần, thì cũng ba phần bài Á-phiên mà thôi chớ. Sau lại, có tiếng kêu nài thấu tai quan Tổng-thống Albert Sarraut, có tờ Công-luân ký cho ông Albert Sarraut, ngài mới chấp lo cho người Annam, ru tư cùng ông Kircher, rộng cho người Annam, chớ cũng chưa thấy chi là chắc, chưa biết rõ số Thương-chánh liệu định làm sao; nếu Đồng-nghiệp nói:

MAT TÍN

(Dernière heure)

Về vụ phe Đức-tặc xin miễn chiến nghị hòa đã diễn ra trong khoản mat-tin kỳ rồi, Giám-quốc Huê-kỳ là Đức Wilson đáp cùng Đức-tặc rằng :

Nước Huê-kỳ, trước khi xét nét về sự miễn chiến của Đức-quốc xin, cần biết coi có phải quan Chưởng-ấn Đức-quốc đứng làm quốc-sứ mà thay lời cho Chánh phủ Đức là nước giữ chiến từ ấy những giờ chẳng, và Chánh phủ Đức có chịu tuân v các điều giao trong biểu ngày 8 Janvier 1918, với các điều liên tiếp trong đây chẳng ; sau hết buộc Đức-binh phải xuất ngoại các chỗ đất đã chiếm thủ.

Đức Wilson thừa định đáp lời cầu-ước của (Áo-quốc) Autriche.

LỜI RAO CẦN KẤP

Hội chánh Agence économique de l'Indochine ở tại 35 rue Tronchet Paris (8e).

Muốn hỏi thăm đều chi cứ đó nơi đó.

Chư giáo-viên

(Aux instituteurs)

Thờ trước nghề làm thầy giáo không mấy gì khó, vì Chương-trình còn lối thối, Chánh phủ cũng là Học-chánh ít cần cần tất, chỉ đờng kim chẳng phải như xưa, ngày nào dạy môn chi, giờ nào dạy bài gì, đều có đờng trong Chương-trình, thầy giáo phải do theo đó mà dạy bài vở trước thiết là học cũng làm. Ở bên Đại-pháp, thiết là làm nghề dạy học trở xuống làm vi dân đồ đều có sách vở chung là báo giáo dục dạy bài vở sẵn cho mình, miễn là có tiền mua 1 cuốn về phần thầy (partie du maître) còn phần học trò

(partie de l'élève) thì các sĩ phải mua mỗi cuốn một cuốn. Ở trong sách dạy bài vở về phần học trò thì cả thầy là câu hỏi, câu đố ? còn trong sách về phần thầy thì cả thầy là câu trả câu đố về chủ giải. Có nhiều bài phát cho học trò, đầu ai giải thì mấy đóm vở có nhiều câu hỏi khó mà trả cho đàng, nhờ có sách đóm sẵn cho thầy thiết đề trăm bề, khỏi mất giờ ngày tìm kiếm, khỏi nhọc công đi hỏi thăm hỏi lom, chứ ở Đông-dương có ai sẵn sẵn sách cho thầy giáo cho học trò bằng chữ quốc-ngữ bao giờ, rồi đó các thầy mua sách langsa đem về dịch mới vị theo cách riêng mà dạy, thế chi đồng nhứt thể được. Hoặc mai đây dạy bài gì, thì chiều tối phải dọn nhật khóa (journal) để sáng mà dạy cho khỏi bị ngờ, mất giờ biết là bao nhiêu, mà còn có nhiều khi bị lối.

Chủ-nhơn Tế-quán thầy cuộc học dễ như rùa bên ngũ bầy ra đón bài vở về phần cho thầy và về phần cho học trò riêng nhau, tình theo Đông-dương-tập-chi, các bài vở đều có quan Học-chánh thì nhận, có Chánh-phủ cho phép đề cho các trường ở Đông-dương dùng.

Các thầy giáo làng, giáo tổng và giáo tỉnh nên mua Đông-dương-tập-chi mà dùng và khuyên các sĩ từ mua cuốn sách về phần học trò mà làm bài vở, vẫn có 42 tuần lễ học trong năm, mỗi tuần có ra một sấp cho học trò, một sấp cho thầy mà ba lớp thì thành ra ba sấp.

- 1° là lớp Cours enfantin.
- 2° là lớp Cours préparatoire.
- 3° là lớp Cours élémentaire.

Mỗi cuốn đề mục là Nam học niên khóa (L'Année scolaire de quốc-ngữ) trường phụ Đông-dương 42 sấp thành ra một cuốn to như vậy giá có 2 \$ 00, ở trong ấy đủ các bài vở rút trong các sách cần dùng trong việc học, hề có sấp đồ rồi, khỏi mua sách chi nữa cho tốn kém vô ích.

Các thầy giáo nên viết thư cho ông chủ nhơn L. T. T. V, mà thương nghị.

Trung-kỳ, Bắc-kỳ các giáo thọ đã dụng bài trong các trường phụ Đông-dương - tập - chi, Nam-kỳ có nhiều trường cũng đã mua hơn, Tế-quán

ước sao cho các trường Đông-dương một vài cách mà học quốc-ngữ, một bài một vở thì chẳng bao lâu thấy hiệu nghiệm là con trẻ sẽ biết nhiều điều rất hữu ích ở đời này.

Thuốc điều hiệu GLOBE

Hút không hề khó có



Có một mình hãng Denis Frères trữ thuốc này mà thôi.

PHARMACIE SHANGHAI

Trông rắng và thay con mắt theo cách Langsa

CHỦ-NHƠN: TRIỆU-CUONG
188, Rue des Marins, 188. - Cholon

Bản hiện có trữ bán thuốc Langsa, Ang-lê, Huê-kỳ, Nhật-bản và có chế nhiều thuốc rất nên cần thiết, đều có đúng cái nhãn « Con Bướm-Bướm » làm tin, chứ qui-vị có mua thuốc của tiệm thì phải nhìn cho kỹ, kẻo lầm thứ giả mạo nũng vào thêm bệnh. Bản hiện cũng có trông rắng, bích rắng vàng theo kiểu thuốc Langsa rất khỏe, chắc chắn chẳng có nơi nào dám bì, bộn hiệu cũng có làm con mắt bằng chất. Như chữ qui-vị ở xa chợ nhảm chế không có mà muốn dùng thuốc của tôi, xin chịu khó viết thư cho tôi rõ, thì tôi sẵn lòng gửi thuốc lập tức mà gửi *Contre Remboursement*. Tại Saigon số nhà 23 đường Pellerin có bán thuốc của tôi như sau đây:

Ngũ Lâm Bạch Trược Dược Hoàn

(Thuốc đau lặn rất thần hiệu)

Thăm trường những bệnh sang độc lấy nhau là do nơi việc phòng sự quá độ ; sức không đủ mà gần gần cuộc phong tình, nhiễm thấp khí nhiệt độc mà sanh bệnh đau lặn, đại gât, nước đại đục, hoặc đỏ, hoặc vàng, nóng nực, ấy là những chứng đau lặn, đau đờn. Bản-dương xét kỹ chế ra thì thuốc này chọn ròng thuốc tốt, tinh hoa bình không nhiệt, không hàn, bất luận người yếu kẻ mạnh chi có bệnh đau lặn, dùng đều liền thấy thần hiệu, bởi bề nguồn khí, tiêu tắng giông độc. Con trai đau bệnh này trong 10 đại nhưc, Đờng đến thuốc này hay lắm. Bỏn bề có huyết bạch cũng trị được cả, sống vào khỏi sanh ghê, sanh chốc, khỏi mang bình huê lậu, lại tuyệt cơn đau khổ sống trước trị đàng. Bệnh nhẹ dùng chừng một hai lần thấy mạnh. Còn bệnh nặng thì bốn năm lần liền dứt, không đau đi đờn lại nữa. Những khách hành văn vai ai đăm chắc khát đau lặn, nếu rời rờ vương nhảm các chứng nói trên đây, mua dùng thuốc này trong một vài mạnh thế thì. Thiết là một phương thuốc trị sang độc được nhưn nhưn này.

Cách dùng có chi rõ trong toa.

Mỗi ve giá là 0 \$ 40 - 12 ve giá là 4 \$ 00

(No 2) FEUILLETON DU 13 OCTOBRE 1918.

ROMAN

OÁN HỒNG-QUẦN

Phùng-kim-Huê

(Ngọai-Sử)

(Tiếp theo)

Còn Trần-Ngọc nghe khách hỏi như vậy, mặt đỏ, giận sọc cổ khi mình, bên bờ ra vào sau, mắng chớ chửi mènh inh-đời ; làm cho bà người khách lật đật đứng dậy thì qui không kịp. Kim-Huê biết ; đổi vai làm buồn, đưa khách ra, cầm tay khách đổi mặt tương rưng mà cáo lỗi rằng : « Xin bà đi đừng thù ; tôi mà chẳng đàng trọng tôi tất lòng cùng bà đi, bởi chừng vậy đó. Bảy giờ nói không hay cùng ; thôi, bà đi hãy về khách-phòng ; để chiều mai, là bữa thứ năm, có giờ rảnh, tôi sẽ đến thăm bà đi và nói chuyện ».

Bà người ra đi ; Kim-Huê trở vào, đi thẳng vô phòng, khép cửa, nằm trên giường mà khóc.

Khuya lại, Trần-Ngọc nghe lúc ông giá lo-mo, mới thò thề mét thò rằng : « Kim-Huê nó ghét tôi, nó xiêm tôi, nó muốn ăn gan tôi, nên đem khách về, xử khách nhục tôi đến thế ». Hiếu-liêm giận, bừa sau sau cho Kim-Huê đi dạy về, mà chửi hét là o đày, Kim-Huê không chịu chi một lời, cứ đánh chữ làm thinh, vào phòng ngủ, kêu mẹ mà khóc, máu nước ướt mặt lấm ròi, Kim-Huê mới xách dù xuống khách-

phòng, tìm bà đi no chuyện trò chơi cho qua buổi. Kim-Huê đi rồi, Trần-Ngọc kêu Hiếu-Liêm mà nói rằng : « Hô, ông thầy không ? Trong nhà này con Kim-Huê nó là lớn, tôi biểu đứng có nói đờng đến nó, ông con nói chi chớ nó làm nên làm nên, không thêm ai con, họ sách để đờng xóm ! » - Hiếu-Liêm cười gằn và hỏi : « Nó đi rồi hay sao ? Trối kệ nó, để nó đi về đây rồi sẽ hay, đi nó đừng thêm nói ! »

Nói về bà người khách, từ giờ bực Kim-Huê trở về phòng, trở đờm trầm tư ở trong phòng Kim-Huê chẳng nói. Sáng ngày hôm đó, bà người vậy lại một lần, cũng nhắc Kim-Huê, ước phải có năng chung, bừa. Xảy đâu, bởi phòng báo tin, cho khách. Bà người bước ra, gặp mặt Kim-Huê, mường rờ nhau xong, một người cầm tay Kim-Huê dắt vào phòng, ép Kim-Huê đứng bừa.

Kim-Huê từ chối hết sức không đàng, rồi lại phải ngồi ăn, nhưng mà nư giận nư cơn trần, nói phiến kia chưa xong, nên bụng đói hóa no, ăn không xong bữa. Bà đi Chử-liên thấy Kim-Huê mặt lộ sắc buồn, cầm đĩa ngũ nhơn ngự mướn rồi, bừa gặp đó ăn bỏ qua chén Kim-Huê mà ép ăn, rồi thừ dịp uốn bà tức ròi.

Một đi kén Kim-Huê mà rằng : « Nư-giáo-viên này, tuổi tôi đã từng trải qua nửa đời rồi, mà tôi chưa hề thấy trong học-chân này có tay quốc sách chi nư nào mà bị với Nư-giáo-viên cho kịp. Thiết là tôi thiên-nhiên trên đời có một đó. Đấy vậy lại thông minh nữa đạt, học thức nữa tằng, đi đứng đàng-dàng, nét na đờm thắm. Với ai thì chẳng biết sao, chỉ với tôi ; tôi

trông thiết giá có đàng trong nguyệt trên mây, đem mà đác nhà vàng cũng đàng. Có ấy nên tôi thương yêu và tăng trọng có lần. Tinh thật tôi nói ngay, xin có miễn chấp, tôi mà đờng một người con như, có vậy, chắc là tôi tăng tiền ấy sang con, nghe tôi. Biết vậy mà, rui thay, tiếc thay, cái bộn của trời đất gửi không phải khở, nhơn cho.

Thật vậy, Kim-Huê ra nước mắt, với mắt ngó ngay đi no, đờng như chạm chỉ mũi nghe ; đi no thấy Kim-Huê mặt lòng, bên cũng chạm chỉ ngó Kim-Huê to tinh thương, xai nhơn tiếp rằng :

Nghe dứt lời, Kim-Huê khóc và đáp rằng : « Thiết phận tôi quá vậy, khó quá đi ! Không lý tôi bỏ cha tôi mà đi hoang, chớ tôi hằng lữ, hằng lành đi cho khuất

Quách-vân-Thừa

Thầy thuốc trị bệnh con mắt
Angle des rues Testard et Verdun (anciennement) Thuần-hiến près du marché de Choat à SAIGON

Kính cùng học-cha đờng về : tôi có nhiều thứ thuốc trị về bệnh con mắt rất thần hiệu : như là bị đau sưng đỏ, mủ, sưng, các chứng bệnh nhứt và bình bù-lục, bình ấy, nư có mắt sưng tràn, lóng-nuơng, đỏ, ngứa, mờ và chảy nước mắt hoai.

Những chứng bệnh trên đây, chẳng luận đau bao lâu, đều con thấy ánh sáng, đờn người và cựa người, không tí vi thì tự nhiên trị lành bệnh đàng.

Vì nào muốn cứu đờng đến tôi, tôi xem chứng bệnh kỹ lưỡng, đờng cho thuốc, nư bình nào thì chữa nư, bằng mạnh không đờng thì tự nhiên sẽ phải chữa như vậy. Lưu chơn vị nào ở xa, thì đến tôi bắt thuốc, đờng thuốc men, tôi chứng bệnh cho rành, tôi sẽ gửi cont-re remboursement cho, hay lời thăm việc chi xin gửi thư cho tôi là thầy Quách-vân-Thừa, Dessinateur au Cadastre à Saigon, hoặc kiem nhà ở và tiệm hùn.

Kính Cáo,
Quách-vân-Thừa,
chez M. Thi Cadastre à Saigon.

mắt. Bởi vậy, tôi nằm đờm vang vái, xin chớ có nơi nào đến tôi, tôi ưng phước để cho rồi, cho an chửn phàn ; mà trông hoài mới mới, cũng chẳng thấy một ai ; phải chi tôi có bà con ở đờu, tôi cũng tìm tới đó mà xin nương đờu.

Di khác chửn nói : « Chả chi phải về bà con nào ; có ai chửn và Chửn-lữ ở nhà, tôi hãy làm vài con mắt cho, và tăng tiền có như con mắt ».

Di như bà nói : « Tính của chi vậy buồn quá, nó giỡn bà chửn số Tạm mà chửn ăn rồi phải chửn chửn mà chửn chửn. Tôi cũng hết lòng thương chửn số như hai chi vậy ; hai chi cho phép tôi tăng chửn vậy, họa may có giáo có chửn chửn ? Nhà tôi, vì chẳng giáo có thể nào hai chi vậy biết. Tôi lại có hai gái tuổi đi trên mười, tôi muốn nước có giáo về tôi, chửn chửn hai đờn con tôi, ở tại nhà tôi, con nước chửn tôi, lương có giáo. An ở đây, họ nhĩn, về trên chửn, tôi phải chửn số có chửn trửn một ».

Thật vậy, Kim-Huê từ chối hết sức không đàng, rồi lại phải ngồi ăn, nhưng mà nư giận nư cơn trần, nói phiến kia chưa xong, nên bụng đói hóa no, ăn không xong bữa. Bà đi Chử-liên thấy Kim-Huê mặt lộ sắc buồn, cầm đĩa ngũ nhơn ngự mướn rồi, bừa gặp đó ăn bỏ qua chén Kim-Huê mà ép ăn, rồi thừ dịp uốn bà tức ròi.

Nghe dứt lời, Kim-Huê khóc và đáp rằng : « Thiết phận tôi quá vậy, khó quá đi ! Không lý tôi bỏ cha tôi mà đi hoang, chớ tôi hằng lữ, hằng lành đi cho khuất

(Sưu tập đờn) M. N. N.

